

Số: 47/2017/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Trần H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần H thống nhất có 02 con chung tên là Trần Thị Thùy T, sinh ngày 22/4/2004 và Trần Ngọc Tr, sinh ngày 17/6/2012. Hai bên thỏa thuận giao cháu T cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Tr cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không ai yêu cầu đóng góp tiền nuôi con. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần H thống nhất tự thỏa thuận tài sản, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hai bên thoả thuận: Chị Nguyễn Thị M chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn để sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp theo biên lai số 0001037 ngày 09/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Chị M được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- UBND xã Vĩnh Ninh;
- Chi cục THADS huyện Q.Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đức Long